

## KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: CÁC NGHỀ PHỔ BIẾN- NGÀY 20/11

Số tuần: 4 tuần, từ ngày 04/11 đến ngày 06/ 12/2024

Stt	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động giáo dục	Ghi chú
			Chung	Riêng		
<b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b>						
<b>a) Phát triển vận động</b>						
1	3	Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	- Hô hấp: Gió thổi - Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. (kết hợp với vẩy bàn tay, nắm, mở bàn tay). - Quay sang trái, sang phải - Bật tại chỗ.	- Bắt chéo 2 tay trước ngực - Bước lên phía trước, sang ngang. - Co duỗi chân. - Vỗ 2 tay vào nhau (phía trước phía sau, trên đầu) - Ngửa người ra sau. - Nhún chân. - Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	* <b>HD học:</b> - Tập các động tác hô hấp, tay, lưng, bụng, chân kết hợp bài hát "Cô giáo, Lớn lên cháu lái máy cày" - TC: Dệt vải, Tung cao hơn nữa	
2	4	Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh.				
5	3	Trẻ có thể kiểm soát được vận động: Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.	Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.		* <b>HD học:</b> - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh * <b>HD chơi:</b> - TC: Mèo và chim sẻ.	
6	4	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.				
9	3	Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Trườn theo hướng thẳng Bật xa 20 – 25cm ;Ném trúng đích ngang bằng 1 tay.	- Trườn theo hướng thẳng. - Bật xa (20 - 25cm; 35- 40 cm) - Ném trúng đích ngang bằng 1 tay.		* <b>HD học:</b> - Trườn theo hướng thẳng - Bật xa 20 - 40 cm - Ném trúng đích ngang bằng 1 tay. * <b>HD chơi:</b> - TC: Ô tô và chim sẻ - TC: Mèo đuổi chuột - TC: Lộn cầu vòng	
10	4	Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Trườn theo hướng thẳng Bật xa 35- 40 cm ; Ném trúng đích ngang bằng 1 tay.				
11	3	Trẻ thực hiện	Đan các ngón tay vào nhau.		* <b>HD chơi</b>	

		được các vận động: Đan ngón tay vào nhau.		- Chơi với các ngón tay, Chơi cặp cưa	
12	4	Trẻ biết thực hiện được các vận động: Cuộn - xoay tròn cổ tay.	` Vo, vắn, vuột, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nổi...	- TCM: Kéo co, chèo thuyền - Nặn các sản phẩm nghề nông - Tập các cử động với bài nào chúng ta cùng tập thể dục.	
13	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: Xếp chồng 8-10 khối để xây nhà, cầu...	` Xếp chồng các hình khối khác nhau để xây nông trại, vườn hoa...	* <b>HD chơi</b> - Góc xây dựng: xây vườn hoa của bé, xây nông trại... - Chơi ngoài trời: Xếp nút chai, nút nắp ghép thành các nhà cao tầng..., xếp cầu, đường đi...	
14	4	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: Xây dựng lắp ráp với 10-12 khối để làm hàng rào, ngôi nhà, cây cối...	` Lắp ghép hình để tạo thành hàng rào, ngôi nhà, cây cối...		

**b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe**

21	3	Trẻ có thể thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: Tháo tất, cởi quần, áo....		- Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu vệ sinh.	* <b>HD chơi</b> - Trò chuyện một số quy định: đi vệ sinh, tự thay quần áo, mặc quần áo khi ướt, lạnh... - Trò chuyện, xem tranh ảnh trang phục phù hợp với thời tiết.	
22		Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	- Tập/ rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng		- Tô màu một số trang phục.	
23	4	Trẻ biết thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: Tự đánh răng		- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	* <b>HD vệ sinh</b> - Thực hành vệ sinh đúng nơi quy định	
24		Trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.				
27	3	Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh	- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm (Cách phòng	- Nhận biết trang phục theo thời tiết.	* <b>HD chơi</b> - TC: Bốn mùa, Trời nắng trời	

		khi được nhắc nhở: Mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	tránh đơn giản)		mưa. - Trò chuyện xem tranh ảnh thời tiết, trang phục theo mùa	
28	4	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.		- Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.	- Thực hành: mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	

## 2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

### b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

53		Trẻ quan tâm đến số lượng 3 và đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.			<p><b>* HD học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết nhóm số lượng 3,7. Nhận biết chữ số 3, số thứ tự trong phạm vi 3.</li> </ul> <p><b>* HD chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GHT: Chơi với bảng chun học toán.</li> <li>- Chơi bàn tính học đếm.</li> <li>- TC: Thi xem đội nào nhanh</li> <li>- Nhận biết các số lượng qua dụng cụ các nghề</li> <li>- Tạo số bằng các que tính.</li> <li>- Xếp hạt hạt thành các số.</li> </ul>	
54	3	Trẻ có khả năng đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 3.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng.			
55		Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.				
56	4	Trẻ quan tâm đến chữ số 7, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh.	Đếm trên đối tượng trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng.			
57		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 7.				
58		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.				
59		Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-	- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 3			

		3 để chỉ số lượng, số thứ tự.			
60	3	Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 3.	- Gộp hai nhóm 3 đối tượng và đếm. - Tách một nhóm 3 đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	* <b>HD học:</b> - Tách gộp nhóm có số lượng 3. * <b>HD chơi</b> - Đếm dụng cụ nghề nông - TC: tạo nhóm, kết bạn - TC: Chơi số số	
61		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3 thành hai nhóm.			
62	4	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3, đếm và nói kết quả.			
<b>c) Khám phá xã hội</b>					
86	3	Trẻ có thể kể tên và được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng...khi được hỏi, xem tranh.	- Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến.	* <b>HD học:</b> - Trò chuyện nghề nông - Ngày hội của cô giáo 20/11 - Trò chuyện một số nghề phổ biến quen thuộc - Trò chuyện về một số nghề dịch vụ * <b>HD chơi</b> - TCM: Nói nhanh tên nghề, nghề nào đồ ấy. - Chơi ngoài trời: quan sát dụng cụ, sản phẩm của nghề nông (dao, cuốc, xẻng...) - Vẽ, xếp hình, nặn, cắt lá... sản phẩm, dụng cụ của một số nghề ở địa phương: Lu cở, quần áo... - Trải nghiệm, xem tranh ảnh về ngày 20/11 - Trải nghiệm làm bưu thiếp, quà tặng cô giáo.	
87	4	Trẻ kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ ích lợi...của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương.		
88	3	Trẻ có thể kể tên một số hoạt động ngày hội của cô giáo qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Ngày lễ hội 20/11		
90	4	Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của ngày hội 20/11.	- Đặc điểm nổi bật của ngày 20/11		
<b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b>					
92	3	Trẻ thực hiện	Hiểu và làm theo (yêu cầu đơn	* <b>HD chơi</b>	

		được yêu cầu đơn giản, ví dụ "Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ"	giản; 2-3 yêu cầu)		- Thực hành lấy, cất đồ dùng, đồ chơi theo yêu cầu của cô - TC: kể đủ 3 thứ, cái gì biến mất, chiếc túi kỳ lạ
93	4	Trẻ thực hiện được 2-3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ "Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng"			
96	3	Trẻ có thể lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	` Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng		* <b>HD chơi:</b> - Thực hành phát âm các từ khó khi cho trẻ tham gia các hoạt động.
97	4	Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	` Trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?"	` Trả lời và đặt các câu hỏi: "Để làm gì?".	- TCDG :Nu na nu nong
98	3	Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	Phát âm các tiếng có chứa các âm khó		* <b>HD học:</b> - Dạy từ mới: Cái liềm, cái bừa, cái xẻng, Cái cuốc, cuốc đất, luống rau,... - Dạy câu mới: Cái liềm để gặt lúa; Cái bừa để bừa ruộng; Cái xẻng để xúc đất. Cái cuốc để cuốc đất, bác nông dân đang cuốc đất để trồng rau, những luống rau lên xanh tốt,...
99		Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ một số nghề, hoạt động, đặc điểm ngày hội 20/11.			
100		Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.			
101	4	Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...			Cái cuốc để cuốc đất, bác nông dân đang cuốc đất để trồng rau, những luống rau lên xanh tốt,...
102	3	Trẻ có khả năng sử dụng được câu đơn trong chủ đề "Các nghề phổ biến – ngày 20/11"	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn về chủ đề "Các nghề phổ biến – ngày 20/11"	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn.	* <b>HD chơi</b> - Trò chuyện, xem tranh ảnh, video... về một số nghề.
103	4	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép.			
106	3	Trẻ đọc thuộc bài thơ, cao dao, đồng dao...trong chủ đề "Các nghề phổ biến – ngày 20/11"	- Đọc thơ, cao dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè trong chủ đề "Các nghề phổ biến – ngày 20/11"		* <b>HD học:</b> - Thơ: Cô và cháu; Bé làm bao nhiêu nghề; Đi bừa.
107	4	Trẻ đọc thuộc bài thơ, cao dao, đồng dao...trong chủ đề "Các nghề phổ biến – ngày 20/11"			* <b>HD chơi:</b>

		20/11”		- Đọc thơ ca dao, đồng dao hò vè: Kéo cưa lừa xẻ, Tay đẹp; Dệt vải ` TC: kéo cưa lừa xẻ, dệt vải.	
108	3	Trẻ có thể kể lại truyện "Người làm vườn và các con trai" với sự giúp đỡ của cô giáo	- Kể lại một vài tình tiết của truyện "Người làm vườn và các con trai" đã được nghe.	* <b>HD học</b> - Kể truyện: Người làm vườn và các con trai. * <b>HD chơi</b> - Nghe đọc chuyện "Thần sắt" - Xem tranh ảnh về truyện Thần sắt	
109	4	Trẻ biết kể truyện " Người làm vườn và các con trai" Có mở đầu và kết thúc			
114	3	Trẻ biết sử dụng các từ: "Vâng ạ" "Dạ"; "Thưa" ... trong giao tiếp	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.	* <b>HD chơi</b> - Bé học lễ phép - Trò chuyện xem tranh hành một số cử chỉ lễ phép - Thực hành nói lời lễ phép lịch sự	
115	4	Trẻ biết sử dụng các từ như cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.			
119	3	Trẻ có thể nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.	- Mô tả sự vật hiện tượng tranh ảnh.	* <b>HD chơi</b> - Xem tranh chuyện: Người làm vườn và các con trai - Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, sách truyện về cô giáo... - Xem video bé tập kể chuyện theo tranh...	
120	4	Trẻ có thể mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.			
<b>4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội</b>					
134	3	Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động.	* <b>HD chơi:</b> - Xem vi deo, tranh, ảnh về cảm xúc vui, buồn... - Xếp mặt vui, cười, xếp dụng cụ các nghề. Vẽ, nặn dụng cụ các nghề - TC: Xếp hình, Nghề nào đồ ấy	
135	4	Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình.		
147	3	Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi	- Chơi hòa thuận với bạn.	* <b>HD góc:</b> - Góc phân vai: nấu ăn, bác sĩ, bán	

		theo nhóm nhỏ.		hàng...	
148		Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn cùng thực hiện hoạt động chung (Chơi, trực nhật..)	- Hợp tác với bạn - Quan tâm giúp đỡ bạn.	- G. xây dựng: xây khu vườn nhà em.... <b>* HD vệ sinh:</b> - Trẻ nhặt lá xung quanh sân trường.	
149	4	Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.			
<b>5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ</b>					
160	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc chủ đề “Các nghề phổ biến – ngày 20/11”		<b>* HD học:</b> - Nghe hát: Hạt gạo làng ta; Cô giáo miền xuôi, Xe chỉ luân kim <b>* HD chơi:</b> - Xem video, nghe hát bài. Hạt gạo làng ta; Cô giáo miền xuôi, Xe chỉ luân kim.	
161	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc chủ đề “Các nghề phổ biến – ngày 20/11”	- Nghe các bài hát, các thể loại âm nhạc khác nhau: Hạt gạo làng ta; Cô giáo miền xuôi, Xe chỉ luân kim		
162	3	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát trong chủ đề “Các nghề phổ biến – ngày 20/11”		<b>* HD học:</b> - Dạy hát: Cô giáo; Cháu yêu cô chú công nhân. - TCAN: Ai nhanh nhất, nghe tiết tấu tìm đồ vật. <b>* HD chơi:</b> - Hát lớn lên cháu lái máy cày - Hát dân ca: Ngày mùa vui	
163	4	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời của bài hát trong chủ đề “Các nghề phổ biến – ngày 20/11”	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày, Cô giáo, Cháu yêu cô chú công nhân		
164	3	Trẻ có thể vận động theo tiết tấu bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày		<b>* HD học:</b> - VTTN: Lớn lên cháu lái máy cày <b>* HD chơi:</b> - Góc âm nhạc: Gõ nhịp, múa các bài hát trong chủ đề	
165	4	Trẻ vận động nhịp nhàng theo tiết tấu các bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày		
166	3	Trẻ có thể sử dụng các nguyên	- Sử dụng các nguyên vật liệu: Len, lá cây, rơm... tạo hình để tạo ra sản	<b>* HD học:</b> - Chơi ngoài trời:	

		vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm một số nghề theo sự gợi ý.	phẩm các nghề	Sử dụng rom đan chổi, lá cây làm 1 số dụng cụ nghề nông...	
167	4	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm một số nghề...		* <b>HD chơi</b> - Chơi ngoài trời: xếp hình, cắt lá khô, xếp que tính,... sản phẩm một số nghề	
168	3	Trẻ có thể vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.		* <b>HD học:</b> - Nặn sản phẩm nghề nông - Vẽ quà tặng cô giáo.	
169		Trẻ biết vẽ phối hợp được các nét xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.		* <b>HD chơi</b> - Góc tạo hình: Vẽ, tô màu nặn một số sản phẩm của nghề nông. Tô màu một số đồ dùng, dụng cụ các nghề...	
170	4	Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.		- Vẽ hoa, Làm quà tặng cô giáo	
171		Trẻ có thể xé, cắt theo đường thẳng, đường cong và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	- Sử dụng một số/sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm về “Các nghề phổ biến– ngày 20/11” đơn giản/có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét.	- Chơi ngoài trời: xếp hình hạt, vẽ sản phẩm một số hình...	
172	3	Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹp đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.			
173	4	Trẻ biết làm lồm, dõ bẹt, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm nghề nông có nhiều chi tiết			
174	3	Biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.			
175	4	Trẻ phối hợp các kỹ năng xếp hình			



		để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.			
178	3	Trẻ có thể vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc trong chủ đề “Các nghề phổ biến – ngày 20/11”	- Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	* <b>HD chơi:</b> - Gõ tiết tấu bài: Lớn lên cháu lái máy cày.	
179	4	Trẻ biết lựa chọn và thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc trong chủ đề “Các nghề phổ biến – ngày 20/11”	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc. - Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.	* <b>HD chơi:</b> - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề. - Hát: Cô giáo; Cháu yêu cô chú công nhân. - VTTN: Lớn lên cháu lái máy cày.	
180		Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo tiết tấu bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày.			

Ngày 01 tháng 11 năm 2024

Ký duyệt

Người lập

**Đỗ Thị Thủy**